

# LUẬN A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA

## QUYỂN 153

### LUẬN VỀ ĐẲNG TÂM (Phần 3)

Hỏi: Trong này, thế nào là Tướng, thế nào là Vi tế, thế nào là Vi vi?

Đáp: Có người nói: Không vô biên xứ-Thức vô biên xứ là Tướng, Vô sở hữu xứ là Vi tế, Phi tướng phi phi tướng xứ là Vi vi.

Có người nói: Không vô biên xứ-Thức vô biên xứ-Vô sở hữu xứ là Tướng, Phi tướng phi phi tướng xứ là Vi tế, nếu tâm-tâm sở pháp làm Đẳng vô gián duyên tiến vào Định Diệt tận thì đó là Vi vi.

Có người nói: Phi tướng phi phi tướng xứ cũng là Tướng, cũng là Vi tế, cũng là Vi vi. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì Phi tướng phi phi tướng xứ có Thượng-Trung-Hạ, Thượng gọi là Tướng, Trung gọi là Vi tế, Hạ gọi là Vi vi.

Hỏi: Nếu cùng một địa thì có gì sai biệt?

Đáp: Có người nói: Tên gọi tức là sai biệt, đó là pháp này gọi là Tướng, pháp này gọi là Vi tế, pháp này gọi là Vi vi.

Có người nói: Phẩm cũng có sai biệt, đó là phẩm Thượng thì gọi là Tướng, phẩm Trung thì gọi là Vi tế, phẩm Hạ thì gọi là Vi vi.

Có người nói: Lúc Tướng-Vi tế hiện rõ ở trước mắt thì có thể tu Thánh đạo vị lai, lúc Vi vi hiện rõ ở trước mắt thì không tu.

Có người nói: Lúc Tướng-Vi tế hiện rõ ở trước mắt thì bốn Niệm trú tùy theo một loại tu ở hiện tại, bốn loại tu ở vị lai; lúc Vi vi hiện rõ ở trước mắt thì Pháp niệm trú tu ở hiện tại, ba loại tu ở vị lai, trừ ra Thân niệm trú.

Có người nói: Tướng-Vi tế có lúc đã từng đạt được, có lúc chưa từng đạt được; Vi vi chỉ là chưa từng đạt được.

Hỏi: Trong này dựa vào luận mà phát sinh luận, vì sao tâm tiến vào Định Diệt tận bao gồm đã từng đạt được và chưa từng đạt được, tâm

rời khỏi Định Diệt tận chỉ là đã từng đạt được?

Đáp: Bởi vì tâm tiến vào Định cần nhiều gia hạnh, sử dụng công lực tác ý cao nhất mà khởi lên, cho nên bao gồm đã từng đạt được và chưa từng đạt được; tâm rời khỏi Định cùng với trên trái ngược nhau, cho nên chỉ có đã từng đạt được.

Có người nói: Bởi vì tâm tiến vào Định có thể thúc đẩy tăng thêm để phát khởi đối với Định, cho nên bao gồm đã từng đạt được và chưa từng đạt được; tâm rời khỏi Định cùng với điều này trái ngược nhau, cho nên chỉ có đã từng đạt được.

Có người nói: Bởi vì tâm tiến vào Định chỉ là hữu lậu, cho nên bao gồm đã từng đạt được và chưa từng đạt được; tâm rời khỏi Định bao gồm hữu lậu và vô lậu, cho nên chỉ có đã từng đạt được.

Hỏi: Trong này dựa vào luận mà phát sinh luận, vì sao tâm tiến vào Định chỉ là hữu lậu, tâm rời khỏi Định bao gồm hữu lậu và vô lậu?

Đáp: Tâm tiến vào Định tùy thuận với tâm đoạn cho nên chỉ là hữu lậu, bởi vì tâm này không vững bền-không mạnh mẽ, không có thể lực tồn tại lâu dài, không làm cho tâm khác không gián đoạn mà khởi lên, như hạt giống hư hoại cho nên đối với tâm đoạn là tùy thuận nhất; tâm rời khỏi Định cùng với điều này trái ngược nhau, cho nên bao gồm hữu lậu và vô lậu.

Có người nói: Tâm tiến vào Định lấy Định làm vắng lặng, không phải là đạo vô lậu lấy hữu vi làm vắng lặng, cho nên chỉ là hữu lậu.

Có người nói: Bởi vì Định này là Định theo thứ tự, thuận theo tâm của địa Phi tướng phi phi tướng không gián đoạn mà khởi lên, Thánh đạo cuối cùng đến Vô sở hữu xứ, cho nên tâm tiến vào Định chỉ là hữu lậu.

Hỏi: Tâm tiến vào Định Diệt tận là duyên với nơi nào, tâm rời khỏi Định Diệt tận là duyên với nơi nào?

Đáp: Tâm tiến vào Định thì duyên với Định, tâm rời khỏi Định cũng như vậy.

Hỏi: Nếu tâm tiến vào Định duyên với Định, tâm rời khỏi Định cũng như vậy, thì làm sao không thể là lúc tiến vào lập tức rời ra, lúc rời ra lập tức tiến vào?

Đáp: Lúc tiến vào Định thì tâm đợi chờ muốn tiến vào, lúc rời khỏi Định thì tâm đợi chờ muốn rời khỏi, bởi vì tâm đợi chờ cho nên không có rối loạn. Vả lại, tâm tiến vào Định thì duyên với Định thuộc vị lai, tâm rời khỏi Định thì duyên với Định thuộc quá khứ, bởi vì sở duyên cho nên cũng không có rối loạn.

Hỏi: Nếu tâm tiến vào Định thì duyên với Định thuộc vị lai, là duyên với bao nhiêu Định thuộc vị lai?

Đáp: Có người nói: Chỉ duyên với Định trong sát-na thứ nhất.

Có người nói: Cùng duyên với thuận theo nối tiếp nhau khởi lên.

**Lời bình:** Nên nói tâm tiến vào Định này duyên với Định thuộc vị lai, mà không thể nói là duyên với sát-na nào, không duyên với sát-na nào, bởi vì Định thuộc vị lai có nhiều sát-na, chưa có trước-sau cho nên trú xen tạp lẫn nhau.

Hỏi: Nếu tâm rời khỏi Định thì duyên với Định thuộc quá khứ, là duyên với bao nhiêu định thuộc quá khứ?

Đáp: Có người nói: Chỉ duyên với Định trong sát-na cuối cùng.

Có người nói: Cùng duyên với đã từng nối tiếp nhau khởi lên.

**Lời bình:** Nên nói tâm rời khỏi Định này duyên với Định thuộc quá khứ, mà không thể nói là duyên với sát-na nào, không duyên với sát-na nào, bởi vì Định thuộc quá khứ có nhiều sát-na cho nên trú xen tạp lẫn nhau.

Hỏi: Lúc tiến vào Định Diệt tận, diệt những tâm-tâm sở pháp nào, là quá khứ, là vị lai, hay là hiện tại? Nếu là quá khứ thì quá khứ đã diệt, còn gì mà diệt? Nếu là vị lai thì vị lai chưa đến, làm sao có thể diệt? Nếu là hiện tại thì hiện tại không dừng, lại diệt thế nào? Giả sử không phải là lực của Định thì cũng tự diệt mất.

Đáp: Nên đưa ra cách nói này: Diệt ở vị lai.

Hỏi: Vị lai chưa đến thì làm sao có thể diệt?

Đáp: Trú trong đời hiện tại, ngăn chặn tâm-tâm sở pháp ở vị lai, khiến cho không nối tiếp nhau, cho nên nói là Diệt. Như dựng cột-đóng cửa-chặn đường vào thành, không để cho mọi người ra vào, thì nói là trừ giặc; ở đây cũng như vậy.

Có người nói: Cùng diệt cả vị lai và hiện tại.

Hỏi: Hiện tại chắc chắn không dừng, lại diệt thế nào? Giả sử không phải là lực của Định thì cũng tự diệt mất.

Đáp: Tâm-tâm sở pháp của đời hiện tại trước đây, khiến cho pháp có duyên nối tiếp khởi lên mà diệt mất; tâm-tâm sở pháp của đời hiện tại bây giờ, không khiến cho pháp có duyên nối tiếp khởi lên mà diệt mất. Đây là do lực nào? Đó gọi là Định Diệt.

Hỏi: Lúc rời khỏi Định Diệt tận, những tâm-tâm sở pháp nào hiện rõ ở trước mắt?

Đáp: Có người đưa ra cách nói này: Tâm-tâm sở pháp của đời vị lai dừng lại mà trước đây đã ngăn chặn, nay hiện rõ ở trước mắt.

Có Sư khác nói: Tâm-tâm sở pháp còn lại của đời vị lai nay hiện rõ ở trước mắt, trú vào pháp không sinh mà trước đây đã ngăn chặn, không có thể tiếp tục khởi lên.

**Lời bình:** Nên nói là tâm-tâm sở pháp của đời vị lai khởi lên, mà không thể nói là khởi lên những gì, không khởi lên những gì, bởi vì đời vị lai có nhiều sát-na, chưa có trước sau cho nên trú xen tạp lẫn nhau.

Hỏi: Định Diệt tận có đạt được ở quá khứ, tu ở vị lai chăng?

Đáp: Có người nói: Định này không có đạt được ở quá khứ và tu ở vị lai, như Thiên nhãn-Thiên nhĩ.

Nếu đưa ra cách nói này: Không có đạt được ở quá khứ và tu ở vị lai, thì điều ấy nói chắc chắn sát-na thứ nhất chỉ thành tựu Định thuộc hiện tại, những sát-na khác thành tựu quá khứ-hiện tại, rời khỏi Định này rồi chỉ thành tựu quá khứ.

Có người nói: Định này có đạt được ở quá khứ và tu ở vị lai, như Tha tâm trí-Túc trú tùy niệm trí...

Nếu đưa ra cách nói này: Có đạt được ở quá khứ và tu ở vị lai, thì điều ấy nói chắc chắn sát-na thứ nhất thành tựu Định thuộc vị lai-hiện tại, những sát-na khác thành tựu ba đời, rời khỏi Định này rồi thành tựu quá khứ-vị lai.

Nói như vậy thì phải như cách nói thứ nhất. Nếu nói là Định này có đạt được ở quá khứ và tu ở vị lai, thì lúc lui sụt Định này rồi sau lại khởi lên, phải nói là trở lại đạt được pháp mà trước đây đã đạt được, nhưng thật sự lúc Định này lui sụt rồi lại khởi lên, gọi là đạt được Định chưa từng đạt được. Như không phạm tội nặng mà trở về nhà, sau lại xuất gia gọi là đạt được giới chưa từng đạt được; điều ấy cũng như vậy.

Hỏi: Định Diệt tận này ở nơi nào khởi lên?

Đáp: Ở cõi Dục-Sắc chứ không phải là cõi Vô sắc. Nếu ban đầu khởi lên thì chỉ ở cõi Dục. Nếu ở đây khởi lên rồi lui sụt đối với Định này, mạng chung sinh ở trong cõi Sắc, thì do lực luyện tập thành thực lại có thể hiện khởi, nơi khác thì không có thể. Vì sao biết như vậy? Bởi vì như trong kinh nói: “Tôn giả Xá-lợi-tử nói với chúng Tỳ kheo rằng: Nếu Tỳ kheo nào đầy đủ Giới-Định-Tuệ, có thể thường xuyên vào-ra Định diệt Tướng-Thọ, người ấy đối với pháp hiện tại và lúc sắp chết, nếu không thể nào hiểu được Thánh chỉ của Như Lai, mạng chung vượt qua cõi trời Đoàn Thực, sinh vào trong cõi trời Ý Thành Thân, ở đó lại có thể thường xuyên vào-ra Định diệt Tướng-Thọ, thì điều này là có, cần phải biết như thật. Lúc ấy Tỳ kheo Ô-đà-di, ngồi ở trong hội ấy, nói

với Tôn giả Xá-lợi-tử rằng: Tỳ kheo ấy sinh vào cõi trời Ý Thành Thân, có thể thường xuyên vào-ra Định diệt Tướng-Thọ, điều này là không có. Lần thứ hai-thứ ba cũng nói như vậy.”

Hỏi: Vì sao Tỳ kheo Ô-đà-di nhiều lần nói ngược lại với Tôn giả Xá-lợi-tử?

Đáp: Vị ấy đã nghi ngờ không phải là không có xứ sở. Vị ấy dấy lên nghĩ rằng: Đạt được Định này thì chắc chắn đã lìa nhiễm của Vô sở hữu xứ, mạng chung phải sinh đến Phi tướng phi phi tướng xứ, ở nơi ấy chắc chắn không có lý nào khởi lên Định này. Vả lại, vị ấy không hiểu ý của Xá-lợi-tử, vì vậy nhiều lần nói ngược lại ngay trước mặt.

Hỏi: Xá-lợi-tử có ý gì, Tỳ kheo ấy vì sao không hiểu?

Đáp: Xá-lợi-tử nói người sinh ở cõi Sắc, Ô-đà-di nói người sinh ở cõi Vô sắc; Xá-lợi-tử nói người lui sụt, Ô-đà-di nói người không lui sụt. Vì vậy không hiểu ý cho nên ba lần nói ngược lại.

Hỏi: Vì sao Tôn giả không khai ngộ cho vị ấy, mà khiến cho nhiều lần nói ngược lại?

Đáp: Tôn giả nghĩ rằng: Ai có thể khai ngộ cho người ngu si chấp mình là đúng như vậy?

Có người nói: Tôn giả nghĩ là muốn khai ngộ, nhưng bởi vì nhiều lần nói ngược lại cho nên ý nghĩ ấy liền dừng lại. Như kinh Tiển Dụ nói: “Có rất nhiều Tỳ kheo tăng thượng mạn, ở trước Đức Phật đều tự ca ngợi về mình: Đời sống của tôi đã hết.. Lúc ấy Đức Phật muốn vì họ nói về pháp đoạn trừ Ngã mạn, nhưng bởi vì các Tỳ kheo tự ca ngợi về mình không ngớt, cho nên tâm ấy liền dừng lại.” Đức Thế Tôn đầy đủ Đại Bi duyên với tất cả, hãy còn dừng lại tâm nói pháp đối với người Ngã mạn, huống là Tôn giả Xá-lợi-tử hay sao?

Có người nói: Tôn giả dấy lên ý nghĩ như vậy: “Sự việc đã luận bàn này chắc chắn nghe từ Đức Phật, Đức Phật sẽ vì điều này mà quở trách Ô-đà-di và A-nan-đà, sẽ làm cho lời khuyên nhủ này trải qua ngàn năm, khiến cho người không có trí không dám làm trái những điều mà người trí đã nói. Tôn giả lại nghĩ: Tỳ kheo như vậy ở trong Đại chúng nhiều lần nói ngược lại với mình rồi, không có người cùng chung phạm hạnh nào tùy hỷ với điều mình đã nói, nay phải đến nơi Đức Phật để quyết định rõ ràng sự việc này. Nghĩ rồi ngay lập tức đi đến nơi Đức Phật, đầu lạy sát hai chân Đức Phật xong lui về ngồi một phía, nói với chúng Tỳ kheo rằng: Nếu Tỳ kheo nào đầy đủ Giới-Định-Tuệ... Lúc ấy Ô-đà-di cũng ở trong hội ấy, lại đưa ra lời nói ngược lại như trước. Lúc bấy giờ Tôn giả dấy lên ý nghĩ như vậy: Tỳ kheo ấy cố tình ở trước

đấng Đại Sư nói trái lại với điều mình nói, lại không có Tỳ kheo cùng chung phạm hạnh nào ca ngợi tán thưởng đối với mình, mình vào lúc này chỉ cần im lặng. Lúc ấy Xá-lợi-tử liền đứng im lặng. Lúc bấy giờ Đức Phật bảo với Ô-đà-di rằng: Ông cho rằng như thế nào là cõi trời Ý Thành Thân, lẽ nào không phải là muốn nói đến Phi tướng phi phi tướng xứ hay sao? Tỳ kheo ấy thưa rằng: Đúng như vậy. Đức Thế Tôn bảo rằng: Ông là người ngu, đui mù không có Tuệ nhãn, làm sao cùng với hàng Tỳ kheo Thượng tọa luận bàn về A-tỳ-đạt-ma rất sâu xa được? Đức Phật vào lúc bấy giờ quở trách ngay trước mặt Ô-đà-di rồi, lại quở trách Tỳ kheo A-nan-đà rằng: Ông thấy người ngu xúc phạm làm phiền hàng Thượng tọa, vì sao bỏ qua mà không hề chỉ trích ngăn chặn? Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn quở trách như vậy rồi, liền đi vào tịnh thất mà an trú vắng lặng.

Hỏi: Bởi vì Ô-đà-di có lỗi cho nên Đức Thế Tôn quở trách, Tỳ kheo A-nan-đà có lỗi gì mà bị quở trách?

Đáp: Ô-đà-di là đệ tử cùng ở chung với A-nan-đà, cho nên Đức Phật quở trách vì không khéo dạy dỗ.

Lại nữa, Ô-đà-di là đồ chúng thuộc về A-nan-đà, cho nên Đức Phật quở trách vị ấy về sự chỉ bày không đúng như pháp.

Lại nữa, Tôn giả A-nan-đà là đồ chúng thuộc về Đức Phật, cho nên Đức Phật quở trách rằng: Sao ông không biết người nào nói đúng như pháp, người nào nói không đúng như pháp?

Lại nữa, những Đối Pháp(A-tỳ-đạt-ma) đã nói rất sâu xa, không phải là sự nhận biết của nhiều người, chỉ trừ ra Đức Phật và Xá-lợi-tử, A-nan cũng dùng lực Đa văn mà nhận biết, cho nên Đức Phật quở trách rằng: Ông nhận biết nghĩa này sao không ca ngợi tán thưởng điều mà hàng Thượng tọa đã nói để thấu nhiếp tiếp nhận bạn bè học pháp?

Bởi vì những duyên này, cho nên Đức Phật quở trách.

Bởi vì nghĩa này cho nên biết Định Diệt tận ban đầu khởi lên ở cõi Dục, lui sụt sinh ở cõi Sắc lại có thể hiện rõ trước mắt, nơi khác thì không có thể khởi lên được.

Hỏi: Vì sao sinh trong cõi Sắc, có thể ban đầu khởi lên là Tĩnh lự và Vô sắc mà không phải là Định Diệt tận?

Đáp: Tĩnh lự do ba duyên cho nên ban đầu khởi lên:

1. Do lực của nhân.
2. Do lực của nghiệp.
3. Do lực của pháp vốn như vậy.

Do lực của nhân, nghĩa là bởi vì ở đời khác đã từng tiếp cận khởi

lên Diệt thuộc Tính lự này. Do lực của nghiệp, nghĩa là bởi vì địa ấy thuận theo nghiệp quyết định nhận lấy, đã tạo tác-tăng trưởng sắp mang lại quả. Do lực của pháp vốn như vậy, nghĩa là bởi vì lúc thế giới hủy hoại thì hữu tình ở địa dưới nhất định phải sinh lên địa trên.

Vô sắc do hai duyên cho nên ban đầu khởi lên:

1. Do lực của nhân;
2. Do lực của nghiệp.

Do lực của nhân, nghĩa là bởi vì trong đời khác đã từng tiếp cận khởi lên Diệt thuộc Vô sắc này. Do lực của nghiệp, nghĩa là bởi vì địa ấy thuận theo nghiệp quyết định nhận lấy, đã tạo tác-tăng trưởng sắp mang lại quả. Không do lực của pháp vốn như vậy, bởi vì Tính lự thứ tư trở lên không có tai họa do thế giới hủy hoại.

Định Diệt tận do một duyên cho nên ban đầu khởi lên, đó là do lực của thuyết giảng, bởi vì chỉ trong cõi Dục có Đức Phật thuyết giảng, cho nên có thể khởi lên hiện rõ trước mắt. Không do lực của nhân, bởi vì trong đời khác chưa từng khởi lên Diệt của Định Diệt tận này. Không do lực của nghiệp, bởi vì tánh của Định này không phải là thuộc về nghiệp. Không do lực của pháp vốn như vậy, bởi vì trong Vô sắc không có tai họa do thế giới hủy hoại.

Hỏi: Vì sao sinh ở cõi Dục-Sắc có thể khởi lên Định Diệt tận, chứ không phải là cõi Vô sắc?

Đáp: Mạng căn dựa vào hai pháp mà chuyển:

1. Sắc.
2. Tâm.

Định này không có đoạn tâm và khởi tâm, cho nên sinh ở cõi Dục-Sắc lúc khởi lên Định này, tâm tuy đoạn nhưng Mạng căn dựa vào sắc mà chuyển; sinh ở cõi Vô sắc, sắc tuy đoạn nhưng Mạng căn dựa vào tâm mà chuyển. Nếu sinh ở cõi Vô sắc khởi lên Định này, sắc-tâm đều không có, Mạng căn không có nơi nương tựa cho nên sẽ đoạn, thì phải gọi là chết chứ không phải là tiến vào Định. Vì vậy cho nên sinh ở cõi Vô sắc không khởi lên.

Hỏi: Lui sụt Định này rồi mạng chung có sinh ở ba Vô sắc dưới hay không?

Đáp: Có người nói: Không sinh. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì lui sụt Định này rồi có thể sinh ở hai nơi:

1. Nơi có thể khởi lên Định này.
2. Nơi nhận lấy dị thực của Định này.

Cõi Sắc tuy không phải là nơi nhận lấy dị thực của Định này, mà

chính là nơi có thể khởi lên Định này; Phi tướng phi phi tướng xứ tuy không phải là nơi có thể khởi lên Định này, mà là nơi nhận lấy dị thực của Định này. Bởi vì ba Vô sắc dưới cả hai sự việc đều không có, cho nên lui sụt Định này thì không có thể sinh ở nơi ấy.

Có người nói: Cũng sinh, nhưng sinh ở nơi ấy không gọi là Thân chứng và Câu giải thoát. Nếu đưa ra cách nói này thì dễ dàng hiểu được cách nói trong Tỳ-mộc-sai-la, như nói: “Thân chứng đối với Tịnh thì bốn Định Vô sắc, hoặc là thành tựu một, hoặc là thành tựu bốn. Thế nào là một? Đó là sinh ở Phi tướng phi phi tướng xứ. Thế nào là bốn? Đó là sinh ở cõi Dục-Sắc. Như Thân chứng, Câu giải thoát cũng như vậy. Ba Vô sắc dưới, chắc chắn không thành tựu Định Diệt tận, cho nên không có được hai tên gọi.”

**Lời bình:** Nên biết trong này thì cách nói thứ nhất là hợp lý.

Hỏi: Trú trong Định Diệt tận có thể trải qua thời gian bao lâu?

Đáp: Đại chúng các căn của hữu tình cõi Dục nhờ vào Đoàn thực mà tồn tại, nếu ở lâu trong Định thì lúc ở trong Định tuy thân không có tổn hại, nhưng lúc rời khỏi Định thì thân sẽ hủy hoại phân tán, cho nên trú trong Định này chỉ thích hợp với thời gian ngắn, lâu nhất không có thể vượt quá bảy ngày đêm, bởi vì Đoàn thực không còn. Vì sao biết như vậy? Bởi vì từng nghe ở trong một Già-lam Tăng, có một Tỳ kheo đạt được Định Diệt tận, giờ ăn sắp đến, khoác y bưng bát đi đến trong nhà ăn. Hôm ấy đánh kiền-chùy hơi muộn, Tỳ kheo ấy bởi vì thường xuyên chịu khó, cho nên dấy lên ý nghĩ này: Sao mình để cho thời gian trôi qua vô ích, lúc này không tu pháp thiện thì không nhìn thấy đời sau. Ngay lúc ấy lập thệ nguyện tiến vào Định Diệt tận, cho đến lúc đánh kiền-chùy sẽ rời khỏi Định. Lúc ấy Già-lam Tăng có sự việc khó khăn xảy ra, các Tỳ kheo đều phân tán đi đến nơi khác. Trải qua ba tháng sự việc khó khăn mới giải quyết được, Tỳ kheo trở về tụ hội trong Già-lam Tăng, vừa mới đánh kiền-chùy, thì Tỳ kheo ấy từ trong Định mà ra ngoài liền mạng chung.

Lại có Tỳ kheo đạt được Định Diệt tận, mà thường đi khát thực, vào buổi sáng khoác y bưng bát sắp đi đến thôn làng, gặp lúc trời mưa to sợ rằng làm hỏng màu sắc của chiếc y, cho nên dừng lại một lúc, liền dấy lên ý nghĩ này: Sao mình để cho thời gian trôi qua vô ích, lúc này không tu pháp thiện thì không nhìn thấy đời sau. Ngay lúc ấy lập thệ nguyện tiến vào Định Diệt tận, cho đến lúc mưa tạnh sẽ rời khỏi Định. Có người nói: Lúc bấy giờ trời mưa trải qua nửa tháng. Có người nói: Một tháng trôi qua trời mới tạnh mưa. Tỳ kheo ấy từ trong Định mà ra



ngoài liền mạng chung.

Vì vậy cho nên biết sinh ở cõi Dục, nếu ở lâu trong Định thì lúc ở trong Định tuy thân không có tổn hại, nhưng lúc rời khỏi Định thì thân sẽ hủy hoại phân tán, cho nên trú trong Định này chỉ thích hợp với thời gian ngắn, lâu nhất không có thể vượt quá bảy ngày đêm.

Đại chúng các căn của hữu tình cõi Sắc không nhờ vào Đoàn thực mà duy trì, cho nên trú trong Định này hoặc trải qua nửa kiếp, hoặc trải qua một kiếp, hoặc là hơn số lượng này.

Hỏi: Nếu có Tỳ kheo không lập thế nguyện tiến vào Định Diệt tận, thì làm sao sẽ rời khỏi Định?

Đáp: Pháp vốn như vậy tùy theo mà rời khỏi Định, như Định có tâm. Vả lại, Tỳ kheo ấy hoặc là cần phải ăn uống, hoặc là cần phải vệ sinh, bởi vì ở trong Định ấy tuy không bị tổn hại, nhưng rời khỏi Định thì dẫn đến tai họa. Bởi vì những nhân duyên này, cho nên chắc chắn phải rời khỏi Định.

Hỏi: Dị sinh có thể tiến vào Định Diệt tận hay không?

Đáp: Tôn giả Thế Hữu nói: “Không có thể tiến vào, bởi vì trong kinh nói là Định của Thánh giả. Nếu dị sinh có thể tiến vào thì cũng phải gọi là Định của dị sinh.”

Có người nói: Dị sinh chắc chắn vui thích địa trên mà lìa nhiệm của địa dưới, như loài sâu đo thích bò lên cao; bởi vì Phi tưởng phi phi tưởng xứ không có địa trên để có thể vui thích, cho nên các dị sinh không có thể lìa nhiệm của địa ấy. Nếu không lìa nhiệm do kiến mà đoạn của địa ấy, thì chắc chắn không có ai có thể tiến vào Định Diệt tận, cho nên các dị sinh không có thể tiến vào Định này.

Có người nói: Dị sinh tiến vào Định như vậy như vậy, thì thân tâm yên ổn vắng lặng như vậy như vậy, do yên ổn vắng lặng cho nên gia hạnh từ từ kéo dài, vì vậy không có thể tiến vào Định Diệt tận.

Đại đức nói rằng: “Dị sinh không có thể tiến vào Định Diệt tận, bởi vì các dị sinh tiến vào Định như vậy như vậy, thì Ngã kiến bền chắc như vậy như vậy, sợ diệt mất giới hạn mà khởi lên Tưởng về hố sâu, vì vậy không có thể tiến vào Định Diệt tận.

Hỏi: Bồ-tát có tiến vào Định Diệt tận hay không?

Đáp: Tôn giả Thế Hữu nói: “Không có thể tiến vào, bởi vì trong kinh nói là Định của Thánh giả. Nếu Bồ-tát có thể tiến vào thì cũng phải gọi là Định của dị sinh.”

Có người nói: Bồ-tát chắc chắn vui thích địa trên mà lìa nhiệm của địa dưới, như loài sâu đo thích bò lên cao... Nói rộng ra như trước.

Có người nói: Bồ-tát có thể tiến vào Định này, bởi vì các Bồ-tát cầu mong Nhất Thiết Trí, đều tìm cầu ở tất cả mọi nơi. Nếu như sợ hãi không có thể tiến vào Định này thì sao gọi là tìm cầu khắp tất cả mọi nơi?

Đại đức nói rằng: “Bồ-tát không có thể tiến vào Định Diệt tận, bởi vì các Bồ-tát tuy đề bệ Ngã kiến, không sợ diệt mất giới hạn, không khởi lên Tưởng về hố sâu, mà muốn tu nhiều về Bát-nhã, cho nên tâm không thích tiến vào đối với Định Diệt tận. Bởi vì không làm cho Bát-nhã có đoạn dứt-có ngăn cách, cho nên tuy có năng lực mà không lập tức tiến vào. Đây là nói về Bồ-tát chưa tiến vào phần vị Thánh giả.”

Hỏi: Đã biết Bồ-tát trong Chúng đồng phần trước chưa từng khởi lên Định Diệt tận, trong Chúng đồng phần sau thì trước tiên là khởi lên Định Diệt tận, sau mới chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; hay là trước tiên chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, sau mới khởi lên Định Diệt tận? Nếu trước tiên khởi lên Định Diệt tận, thì tại sao gọi là không khởi lên ý thích? Tại sao không phải là khởi lên tâm không Đồng phần? Tại sao gọi là sát-na thuộc ba mươi bốn tâm đạt được Nhất Thiết Trí? Nếu trước tiên chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì tại sao Bồ-tát gọi là người Học đầy đủ? Tại sao lúc đạt được Tận trí thì gọi là khéo hoàn thành những việc làm? Tại sao Tận trí khởi lên rồi gọi là Câu giải thoát?

Đáp: Các Sư nước ngoài đưa ra cách nói như vậy: “Tất cả Bồ-tát trước tiên khởi lên Định Diệt tận, sau mới chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.”

Hỏi: Tại sao gọi là không khởi lên ý thích?

Đáp: Đó là nói đến tất cả Bồ-tát trước tiên là nhiệm của Vô sở hữu xứ, khởi lên ý thích quyết định như vậy: Mình sẽ không rời khỏi chỗ ngồi, dựa vào Tĩnh lực thứ tư tiến vào Chánh tánh ly sinh, đạt được quả Bất hoàn khởi lên Định Diệt tận, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Như đã tư duy, sau đó đều chứng được. Vì vậy cho nên nói là không khởi lên ý thích.

Hỏi: Tại sao không phải là khởi lên tâm không Đồng phần?

Đáp: Họ nói ai nói rằng Bồ-tát không khởi lên tâm không Đồng phần? Nhưng Bồ-tát có tâm không Đồng phần, giả sử có nói lời này thì cũng không trái với lý, bởi vì không trái với ý thích ban đầu đã lập ra.

Hỏi: Tại sao nói là sát-na thuộc ba mươi bốn tâm đạt được Nhất Thiết Trí?

Đáp: Họ nói đây là dựa vào tâm vô lậu mà nói, không luận về tâm

vào-ra Định Diệt tận.

Sư Tỳ-bà-sa của nước Ca-thấp-di-la nói: “Tất cả Bồ-tát trước tiên chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, sau mới khởi lên Định Diệt tận.”

Hỏi: Tại sao Bồ-tát gọi là người Học đầy đủ?

Đáp: Đây là dựa vào căn đầy đủ-quả đầy đủ mà nói, không nói đến Định đầy đủ, thì có gì sai?

Hỏi: Tại sao lúc đạt được Tận trí thì gọi là khéo hoàn thành những việc làm?

Đáp: Giải thoát chướng ngại.

Có người nói: Bởi vì địa dưới không có trí làm Thế.

Có người nói: Đối với Định không được tự tại làm Thế.

Có người nói: Các Định không đạt được làm Thế.

Nếu nói bởi vì địa dưới không có trí làm Thế, thì lúc Đức Thế Tôn đạt được Tận trí đã đoạn tất cả không có trí, đã sinh ra trí đối trị với không có trí. Vì vậy cho nên gọi là đoạn trừ trở ngại đến giải thoát.

Nếu nói đối với Định không được tự tại làm Thế, thì đó là nói lúc Đức Thế Tôn đạt được Tận trí đối với tất cả Tĩnh lự-Giải thoát-Đẳng trì-Đẳng chí, hoặc là tiến vào-hoặc là rời ra đều được tự tại. Vì vậy cho nên gọi là đoạn trừ trở ngại đến giải thoát.

Nếu nói các Định không đạt được làm Thế, thì đó là nói lúc Đức Thế Tôn đạt được Tận trí, đã đạt được tất cả Tĩnh lự-Giải thoát-Đẳng trì-Đẳng chí. Vì vậy cho nên gọi là đoạn trừ trở ngại đến giải thoát. Vì vậy cho nên có thể nói là khéo hoàn thành những việc làm.

Hỏi: Tại sao Tận trí khởi lên rồi gọi là Câu giải thoát?

Đáp: Bởi vì đã đạt được tâm tiến vào-rời ra Định ấy, cho nên gọi là Câu giải thoát, chứ không phải là đạt được Thế của Định. Bởi vì lý này cho nên gọi là lìa nhiễm đạt được, về sau không nhờ vào gia hạnh mà khởi lên. Vì vậy Bồ-tát trong sát-na thuộc ba mươi bốn tâm chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Hỏi: Tại sao gọi là sát-na thuộc ba mươi bốn tâm?

Đáp: Nghĩa là Bồ-tát trước đó lìa nhiễm của Vô sở hữu xứ, sau đó dựa vào Tĩnh lự thứ tư tiến vào Chánh tánh ly sinh. Ở trong Kiến đạo có sát-na thuộc mười lăm tâm, lúc Đạo loại trí là thứ mười sáu, ngay lúc này gọi là đoạn gia hạnh của Hữu Đảnh. Lìa nhiễm của Phi tưởng phi phi tưởng xứ, lại có chín đạo vô gián-chín đạo giải thoát, thì gọi là sát-na thuộc ba mươi bốn tâm. Bồ-tát dựa vào ba mươi bốn tâm này chứng được Vô thượng Giác.

Như trong kinh nói: “Ô-ba-sách-ca Tỳ-xá-khư, đi đến chỗ Tỳ kheo

ni Đạt-ma-trần-na, hỏi rằng: Thưa Thánh giả, các vị Tỳ kheo với ý niệm nào nên nói là tiến vào Định Diệt tận? Tỳ kheo Ni nói với Tỳ-xá-khư rằng: Các vị Tỳ kheo lúc tiến vào Định Diệt tận, hoàn toàn không nghĩ rằng mình đang tiến vào Định Diệt tận, hoặc là sẽ tiến vào. Nhưng bởi vì lúc trước đây điều hòa luyện tâm, cho nên tâm chuyển đổi vi tế tùy thuận mà tiến vào.”

Hỏi: Lúc sắp tiến vào Định Diệt tận, trước tiên trải giường dây (thằng sàng), tiếp đến rửa chân rồi ngồi kiết già, thẳng thân giữ niệm, sau đó thì tiến vào Định, ở trong khoảng thời gian này lẽ nào không dấy lên nghĩ là mình đang tiến vào Định Diệt tận, hoặc là sẽ tiến vào hay sao?

Đáp: Trong gia hạnh xa tuy có ý niệm này, mà bắt đầu từ tâm thiện của cõi Dục không gián đoạn tiến vào Tịch lặng thứ nhất, cho đến từ từ tiến vào Định Diệt tận, ở trong phần vị gia hạnh sát bên cạnh này, chắc chắn không nghĩ rằng mình đang tiến vào Định Diệt tận, hoặc là sẽ tiến vào.

“Lại hỏi: Thưa Thánh giả, các vị Tỳ kheo với ý niệm nào nên nói là rời khỏi Định Diệt tận? Tỳ kheo Ni nói với Tỳ-xá-khư rằng: Các vị Tỳ kheo lúc rời khỏi Định Diệt tận, hoàn toàn không nghĩ rằng mình đang rời khỏi Định Diệt tận, hoặc là sẽ rời khỏi. Nhưng sáu Xứ của thân mạng ấy làm duyên, và vốn có hạn kỳ rời khỏi Định Diệt tận, hoặc là do đói khát-đại tiểu tiện làm cho phiền muộn. Ở trong Định tuy không bị tổn hại mà rời khỏi Định thì xảy ra tai họa, bởi vì lúc ấy pháp vốn như vậy, cho nên rời khỏi Định Diệt tận.

Lại hỏi: Thưa Thánh giả, các vị Tỳ kheo lúc tiến vào Định Diệt tận, trước hết là diệt pháp nào, là hành của thân, là hành của ngữ, hay là hành của ý? Tỳ kheo Ni nói: Các vị Tỳ kheo lúc tiến vào Định Diệt tận, trước hết là diệt hành của ngữ, tiếp theo là hành của thân, sau cùng là hành của ý.”

Hỏi: Lúc tiến vào Định Diệt tận, diệt hành của ý thì có thể như vậy, hành của thân-ngữ thì thế nào? Nghĩa là lúc từ Tịch lặng thứ nhất tiến vào Tịch lặng thứ hai thì hành của ngữ đã diệt, lúc từ Tịch lặng thứ ba tiến vào Tịch lặng thứ tư thì hành của thân đã diệt, làm sao lại nói là lúc tiến vào Định Diệt tận thì diệt hành của thân-ngữ?

Đáp: Lúc tiến vào Định Diệt tận có xa-có gần, xa thì diệt hành của thân-ngữ, gần thì diệt hành của ý. Vả lại, từ lúc tiến vào Tịch lặng thứ nhất, cho đến lúc tiến vào Phi tưởng phi phi tưởng xứ, đều gọi là tiến vào Định Diệt tận, là tiến vào Định Diệt tận mà khởi lên, các địa này

hiện rõ ở trước mắt, vì thế cho nên không có lỗi.

“Lại hỏi: Thưa Thánh giả, các vị Tỳ kheo lúc rời khỏi Định Diệt tận, trước hết là khởi lên pháp nào, là hành của thân, là hành của ngữ, hay là hành của ý? Tỳ kheo Ni nói: Các vị Tỳ kheo lúc rời khỏi Định Diệt tận, trước hết là khởi lên hành của ý, tiếp theo là hành của thân, sau cùng là hành của ngữ.”

Hỏi: Lúc rời khỏi Định Diệt tận, khởi lên hành của ý thì có thể như vậy, hành của thân-ngữ thì thế nào?

Nghĩa là lúc từ Tĩnh lự thứ tư tiến vào Tĩnh lự thứ ba thì hành của thân mới khởi lên, lúc từ Tĩnh lự thứ hai tiến vào Tĩnh lự thứ nhất thì hành của ngữ mới khởi lên, làm sao có thể nói là lúc rời khỏi Định Diệt tận thì khởi lên hành của thân-ngữ?

Đáp: Lúc rời khỏi Định Diệt tận có gần-có xa, gần thì khởi lên hành của ý, xa thì khởi lên hành của thân-ngữ. Vả lại, từ lúc Định Diệt tận khởi lên, cho đến lúc tiến vào Tĩnh lự thứ nhất, đều gọi là rời khỏi Định Diệt tận, vì thế cho nên không có lỗi.

“Lại hỏi: Thưa Thánh giả, các vị Tỳ kheo lúc rời khỏi Định Diệt tận, tâm ấy tùy thuận với nơi nào, chuyển đến gần nơi nào, sắp tiến vào nơi nào? Tỳ kheo Ni nói: Các vị Tỳ kheo lúc rời khỏi Định Diệt tận, tâm ấy tùy thuận với lìa bỏ, chuyển đến gần rời bỏ, sắp tiến vào rời bỏ.”

Hỏi: Trong này nói đến pháp nào gọi là lìa bỏ?

Đáp: Có người nói: Định Diệt tận gọi là lìa bỏ. Nếu đưa ra cách nói này: Định Diệt tận gọi là lìa bỏ, thì điều ấy nói là nếu tâm thế tục rời khỏi thì bởi vì hai duyên cho nên tâm ấy tùy thuận với lìa bỏ, chuyển đến gần lìa bỏ, sắp tiến vào lìa bỏ, đó là bởi vì ý thích và bởi vì sở duyên. Nếu tâm vô lậu rời khỏi tương ứng với Khổ-Tập trí, thì bởi vì một duyên cho nên tâm ấy tùy thuận với lìa bỏ, chuyển đến gần lìa bỏ, sắp tiến vào lìa bỏ, đó là bởi vì sở duyên, không phải là bởi vì ý thích; nếu tương ứng với Diệt-Đạo trí thì tâm ấy không phải là bởi vì ý thích, không phải là bởi vì sở duyên, mà tùy thuận với lìa bỏ, chuyển đến gần lìa bỏ, sắp tiến vào rời bỏ.

Có người nói: Niết-bàn gọi là lìa bỏ. Nếu đưa ra cách nói này: Niết-bàn gọi là lìa bỏ, thì điều ấy nói là nếu tâm thế tục rời khỏi thì tâm ấy không phải là bởi vì ý thích, không phải là bởi vì sở duyên, mà tùy thuận với lìa bỏ, chuyển đến gần lìa bỏ, sắp tiến vào lìa bỏ. Nếu tâm vô lậu rời khỏi tương ứng với Khổ-Tập-Đạo trí, thì bởi vì một duyên cho nên tâm ấy tùy thuận với lìa bỏ, chuyển đến gần lìa bỏ, sắp tiến vào rời bỏ, đó là bởi vì ý thích, không phải là bởi vì sở duyên; nếu tương ứng

với Diệt trí, thì bởi vì hai duyên cho nên tâm ấy tùy thuận với lìa bỏ, chuyển đến gần lìa bỏ, sắp tiến vào lìa bỏ, đó là bởi vì ý thích và bởi vì sở duyên.

Có người nói: Định Diệt tận và Niết-bàn gọi là lìa bỏ. Nếu đưa ra cách nói này: Định Diệt tận và Niết-bàn gọi là lìa bỏ, thì điều ấy nói là nếu tâm thế tục rời khỏi và tâm vô lậu rời khỏi, tương ứng với Khổ-Tập-Diệt trí, thì nói tóm lại là bởi vì hai duyên cho nên tâm ấy tùy thuận với lìa bỏ, chuyển đến gần lìa bỏ, sắp tiến vào lìa bỏ, đó là bởi vì ý thích và bởi vì sở duyên; nếu tương ứng với Đạo trí thì bởi vì một duyên, cho nên tâm ấy tùy thuận với lìa bỏ, chuyển đến gần lìa bỏ, sắp tiến vào lìa bỏ, đó là bởi vì ý thích, không phải là bởi vì sở duyên.

“Lại hỏi: Thừa Thánh giả, các vị Tỳ kheo lúc rời khỏi Định Diệt tận, là tiếp xúc với mấy loại Xúc? Tỳ kheo Ni nói với Tỳ-xá-khư rằng: Xúc có ba loại Xúc, một là Xúc bất động, hai là Xúc không vốn có gì, ba là Xúc không có tướng.”

Hỏi: Ba Xúc như vậy có gì sai biệt?

Đáp: Tôn giả Thế Hữu đưa ra cách nói như vậy: “Không vô biên xứ-Thức vô biên xứ là Xúc bất động, Vô sở hữu xứ là Xúc không vốn có gì, Phi tướng phi phi tướng xứ là Xúc không có tướng.”

Có người nói: Không là Xúc bất động, Vô nguyện là Xúc không vốn có gì, Vô tướng là Xúc không có tướng.

Có người nói: Vô lậu-Vô sở hữu xứ và duyên với Niết-bàn đầy đủ gọi là ba Xúc, nghĩa là bởi vì vô lậu cho nên gọi là Xúc bất động, bởi vì Vô sở hữu xứ thâm nhiếp cho nên gọi là Xúc không vốn có gì, bởi vì duyên với Niết-bàn cho nên gọi là Xúc không có tướng.

Đại đức nói rằng: “Các vị Tỳ kheo lúc rời khỏi Định Diệt tận, nếu khởi tâm Phi tướng phi phi tướng xứ chứ không khởi tâm nào khác, thì tâm không Đồng phần nên nói là Xúc thuộc về Xúc không có tướng. Nếu khởi tâm không Đồng phần của Vô sở hữu xứ, thì nên nói là Xúc thuộc về Xúc không vốn có gì. Nếu khởi tâm không Đồng phần của Thức vô biên xứ, thì nên nói là Xúc thuộc về Xúc bất động.”

Bởi vì nghĩa lý này, cho nên biết năm Định có Tướng khác cũng như vậy, đó là Không vô biên xứ và bốn Tĩnh lự, do thứ tự này có tiến vào Định Diệt tận hay không, thì do thứ tự này mà rời khỏi; do thứ tự này có rời khỏi Định Diệt tận hay không, thì do thứ tự này mà tiến vào. Như do thứ tự này mà ngủ hay không, thì do thứ tự này mà thức; do thứ tự này mà thức hay không, thì do thứ tự này mà ngủ. Điều ấy cũng như vậy.

Như nói: Bởi vì có thể trú trong Định Diệt tận này, cho nên không nhận chịu quả Khổ của sinh-lão-tử ở vị lai, không khởi lên Tập nhân của Khổ quả.

Hỏi: Định Diệt tận không có thể đoạn các phiền não, vì sao có thể có cách nói như vậy?

Đáp: Cần phải quán xét ý nghĩa đã nói trong này, nghĩa là những người Hữu học rời khỏi Định Diệt tận rồi dấy lên tư duy này: Tâm-tâm sở pháp trong Định Diệt tận này, tạm thời diệt mất-tạm thời dừng lại, không hiện hành trong chốc lát, mà còn có sự vắng lặng vi diệu như vậy, huống là Niết-bàn, các hành hữu vi đã vĩnh viễn diệt mất-vĩnh viễn dừng lại, hoàn toàn không hiện hành hay sao? Vì vậy trước tiên là đoạn trừ phiền não, diệt hết Uẩn nối tiếp nhau, tiến vào cảnh giới Niết-bàn Vô dư y. Nếu những người Vô học rời khỏi Định Diệt tận rồi thì dấy lên tư duy này, nói rộng ra cho đến vì vậy trước tiên là diệt hết Uẩn nối tiếp nhau, tiến vào cảnh giới Niết-bàn Vô dư y. Dựa vào ý sâu kín này cho nên đưa ra cách nói này, chứ không phải là nói Định Diệt tận có thể đoạn trừ phiền não.

Luận Thi Thiết nói: “Có người dấy lên ý muốn tiến vào Định Diệt tận, không dấy lên ý muốn rời khỏi; có người dấy lên ý muốn rời khỏi Định Diệt tận, không dấy lên ý muốn tiến vào; có người dấy lên ý muốn tiến vào Định Diệt tận, cũng dấy lên ý muốn rời khỏi; có người không dấy lên ý muốn tiến vào Định Diệt tận, không dấy lên ý muốn rời khỏi.”

Trong này, dấy lên ý muốn tiến vào Định Diệt tận, không dấy lên ý muốn rời khỏi, đó là như có một người dấy lên ý muốn này: Mình sẽ tiến vào Định Diệt tận. Không dấy lên ý muốn này: Mình sẽ rời khỏi Định Diệt tận. Bốn Định có Tướng tùy theo một loại hiện rõ trước mắt, người ấy tiến vào Định Diệt tận, từ Định Diệt tận rời khỏi, bốn Định có Tướng tùy theo một loại hiện rõ trước mắt.

Dấy lên ý muốn rời khỏi Định Diệt tận, không dấy lên ý muốn tiến vào, đó là như có một người không dấy lên ý muốn này: Mình sẽ tiến vào Định Diệt tận. Mà dấy lên ý muốn này: Mình sẽ rời khỏi Định Diệt tận. Bốn Định có Tướng tùy theo một loại hiện rõ trước mắt, người ấy tiến vào Định Diệt tận, từ Định Diệt tận rời khỏi, bốn Định có Tướng tùy theo một loại hiện rõ trước mắt.

Dấy lên ý muốn tiến vào Định Diệt tận, cũng dấy lên ý muốn rời khỏi, đó là như có một người dấy lên ý muốn này: Mình sẽ tiến vào Định Diệt tận. Cũng dấy lên ý muốn: Mình sẽ rời khỏi Định Diệt tận.

Bốn Định có Tướng tùy theo một loại hiện rõ trước mắt, người ấy tiến vào Định Diệt tận, từ Định Diệt tận rời khỏi, bốn Định có Tướng tùy theo một loại hiện rõ trước mắt.

Không dấy lên ý muốn tiến vào Định Diệt tận, không dấy lên ý muốn rời khỏi, đó là như có một người không dấy lên ý muốn này: Mình sẽ tiến vào Định Diệt tận. Cũng không dấy lên ý muốn: Mình sẽ rời khỏi Định Diệt tận. Bốn Định có Tướng tùy theo một loại hiện rõ trước mắt, người ấy tiến vào Định Diệt tận, từ Định Diệt tận rời khỏi, bốn Định có Tướng tùy theo một loại hiện rõ trước mắt.

Hỏi: Dấy lên ý muốn tiến vào-rời ra, và chỉ dấy lên ý muốn tiến vào, thì sự việc này có thể như vậy, bởi vì tiến vào Định thì chắc chắn sẽ rời ra; không dấy lên ý muốn tiến vào-rời ra, và chỉ dấy lên ý muốn rời ra, thì làm sao có thể như vậy, bởi vì không phải là không muốn tiến vào mà tiến vào Định?

Đáp: Trong này tất cả đều muốn tiến vào Định, đều muốn rời khỏi Định, nhưng dựa vào tâm tiến vào-rời khỏi Định có tự tại-không tự tại, cho nên đưa ra cách nói này. Nghĩa là có người đối với tâm tiến vào Định được tự tại chứ không phải là tâm rời khỏi Định, người ấy dấy lên ý muốn rời khỏi Định chứ không dấy lên ý muốn tiến vào. Có người đối với tâm rời khỏi Định được tự tại chứ không phải là tâm tiến vào Định, người ấy dấy lên ý muốn tiến vào Định chứ không dấy lên ý muốn rời khỏi. Có người đối với tâm tiến vào-rời khỏi Định đều được tự tại, người ấy không dấy lên ý muốn tiến vào Định, cũng không dấy lên ý muốn rời khỏi Định. Có người đối với tâm tiến vào-rời khỏi Định đều không tự tại, người ấy dấy lên ý muốn tiến vào Định, cũng dấy lên ý muốn rời khỏi.

Hỏi: Bốn Định có Tướng là gì?

Đáp: Bốn Định Vô sắc.

Hỏi: Vì sao lúc rời khỏi Định Diệt tận chỉ nói khởi lên bốn Định Vô sắc?

Đáp: Bởi vì bốn Định Vô sắc đối với lúc rời khỏi Định Diệt tận, có thể làm ngược lại thứ tự rời khỏi-ngược lại vượt lên trước để rời khỏi. Nghĩa là nếu dùng tâm của Phi tướng phi phi tướng xứ để rời khỏi Định Diệt tận, lúc ấy nếu lập tức khởi tâm của Vô sở hữu xứ thì ngược lại thứ tự rời khỏi, nếu lập tức khởi tâm của Thức vô biên xứ thì ngược lại vượt lên trước để rời khỏi. Nếu dùng tâm của Vô sở hữu xứ để rời khỏi Định Diệt tận, lúc ấy nếu lập tức khởi tâm của Thức vô biên xứ thì ngược lại thứ tự rời khỏi, nếu lập tức khởi tâm của Không vô biên xứ thì ngược



lại vượt lên trước để rời khỏi. Vì thế cho nên chỉ nói đến bốn Định Vô sắc.

